

Bản án số: 50/2023/HSST  
Ngày: 30/6/2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XT, TỈNH NAM ĐỊNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Thung;

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đặng Văn Chính

Ông Trần Văn Quân.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện XT.

- *Đại D Viện kiểm sát nhân dân huyện XT, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:* Bà Khổng Thị Tươi – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện XT, tỉnh Nam Định xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 45/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Viết H, sinh ngày 06/04/1996; nơi cư trú: Xóm 4, xã HT, huyện Giao Thủy, Nam Định; nghề nghiệp: Lái Xe; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Bùi Thị N; bị cáo có vợ là Vũ Thị H, sinh năm 1995 và có 01 con sinh năm 2022, tiền án, tiền sự : Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/3/2023 đến nay; “có mặt”.

- *Bị hại:* Ông Đoàn Văn D, sinh năm 1947, trú tại: Xóm 7, xã XV, huyện XT, tỉnh Nam Định (đã chết).

*Người đại D hợp pháp của bị hại:*

+ Bà Đỗ Thị Nhuận, sinh năm 1952; địa chỉ: Xóm 7, xã XV, huyện XT, tỉnh Nam Định;

+ Anh Đoàn Văn Điện, sinh năm 1974; địa chỉ: Xóm 7, xã XV, huyện XT, tỉnh Nam Định;

+ Anh Đoàn Văn Biên, sinh năm 1977; địa chỉ: Xóm 7, xã XV, huyện XT, tỉnh Nam Định;

+ Chị Đoàn Thị Xuyên, sinh năm 1979; địa chỉ: Xóm 7, xã XV, huyện XT, tỉnh Nam Định.

*Người đại D theo ủy quyền:* Anh Đoàn Văn Đ, sinh năm 1974; địa chỉ: Xóm 7, xã XV, huyện XT, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”.

*- Người làm chứng:*

Anh Đặng Văn X, sinh năm 1972; “vắng mặt”;

Anh Đinh Văn H, sinh năm 1991; “vắng mặt”;

Anh Đỗ Đức T, sinh năm 1995; “vắng mặt”;

Chị Phạm Thị A, sinh năm 2000; “vắng mặt”;

Bà Đinh Ngọc C, sinh năm 1963; “vắng mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Viết H đã có giấy phép lái xe ô tô theo quy định. Sáng sớm ngày 01/02/2023, H điều khiển xe ô tô loại 5 chỗ nhãn hiệu TOYOTA VIOS, màu sơn nâu-vàng, BKS: 18A-229.91 chở 4 người gồm: Ông Đặng Văn X, anh Đinh Văn H, anh Đỗ Đức T, chị Phạm Thị A đi từ huyện GT đi Hà Nội trên đường liên huyện GT - huyện XT. Đến khoảng 05 giờ 11 phút cùng ngày, xe ô tô do H điều khiển đi đến khu vực ngã 3 giao nhau giữa đường liên huyện với đường tỉnh lộ 489C đi phà Sa Cao, thuộc địa phận xóm 10, xã Xuân Tiến, huyện XT. Đây là đoạn đường rải nhựa phẳng, lòng đường rộng 21,1m, chia làm 6 làn đường có kẻ vạch sơn giảm tốc độ và biển báo giới hạn tốc độ, cùng 02 biển cảnh báo nguy hiểm đường giao nhau với đường nhánh bên lề phải theo chiều tiến của xe ô tô. Lúc này, có ông Đoàn Văn D trú tại: xóm 7, xã XV, huyện XT đang điều khiển xe đạp từ lề trái theo hướng đi của H để sang đường. Khi ông D đã điều khiển xe sang cách lề đường bên phải 12 m, nhưng do không chú ý quan sát, không chấp hành biển báo giao thông đường bộ để giảm tốc độ đến mức không nguy hiểm nên đầu xe bên trái theo chiều tiến của xe ô tô do H điều khiển đã xô vào phần bên phải xe đạp do ông D điều khiển, hất văng ông D lên kính xe ô tô ngã ra đường và đẩy xe đạp về phía trước khoảng 25 m. Hậu quả ông D bị thương và tử vong trên đường đi cấp cứu.

Ngay sau khi nhận được tin báo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện XT đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và thu giữ: 01 xe ô tô BKS:18A-229.91, cùng các giấy tờ liên quan; 01 xe đạp; 05 mảnh nhựa kính vỡ, 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Viết H; 02 đoạn video (trong đó 01 đoạn từ camera hành trình của xe ô tô BKS: 18A-229.91 và 01 đoạn từ camera an ninh của Công an huyện XT; 01 mẫu sơn màu nâu vàng tại đầu phía trái xe ô tô cùng mẫu chất màu nâu vàng dính trên xe đạp; đồng thời trưng cầu giám định nội dung liên quan.

*Kết quả khám nghiệm hiện trường:* Hiện trường để lại 01 xe ô tô BKS: 18A-229.91, 01 xe đạp, 03 dấu vết cày chiều hướng từ huyện GT đi cầu Lạc Quần, 02 dấu vết trượt, 01 dấu vết máu loang, 01 đám nhựa, kính vỡ.

*Kết quả đo nồng độ cồn:* hồi 9 giờ 33 phút ngày 01/02/2023 của Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện XT đối với Nguyễn Viết H là: Nồng độ cồn: 0,000 mg/l.

*Kết quả giám định pháp y về tử thi:* Theo bản kết luận giám định số: 274/KL-KTHS ngày 10/2/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận những dấu hiệu chính qua giám định nạn nhân Đoàn Văn D: Vùng trán phải xuống gò má phải có đám trợt rách da cơ, kích thước (10 x 7) cm, bờ mép nhám nhỏ, bề mặt dài trợt. Vùng đỉnh đầu có đám trợt da cơ tụ máu, kích thước (6 x 3) cm. Vùng trán trái có đám in ấn, trợt da cơ không liên tục trên D kích thước (8 x 5) cm. Vùng chẩm trái sưng nề, bề mặt trợt da cơ nông kích thước (6x4) cm. Mu bàn tay phải sưng nề bầm tím, kích thước (7 x 6) cm. Mu bàn tay trái có đám trợt da cơ, kích thước (8 x 3) cm. Mặt trong ngón 5, bàn tay trái có vết rách da cơ kích thước (5 x 1) cm. Mặt sau đùi trái có đám trợt da cơ, kích thước (11 x 3) cm, tâm vết cách gót chân trái 63 cm. Tụ máu dưới da cơ vùng trái – thái dương kích thước (10 x 7) cm. Vỡ xương trần ổ mắt phải, xương trái phải dài 4 cm, qua đường vỡ có nước máu không đông chảy ra. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Đoàn Văn D chết do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ.

*Kết quả khám nghiệm phương tiện:* Xe ô tô BKS: 18A-229.91 ba đờ sóc trước bên trái bị vỡ bám dính chất màu đen, kính chắn gió trước bên phải bị nứt vỡ kích thước (28 x 46) cm. Xe đạp: Toàn bộ khung xe (bên phải theo chiều tiến của xe) bị cong theo chiều từ phải qua trái... Mặt ngoài khung kim loại bắt nổi từ ổ trục bánh sau lên giá đỡ người ngồi sau rải rác có các vết trợt xước bám dính chất màu nâu vàng kích thước (15x 8,5) cm.

*Kết luận giám định về mẫu vật thu giữ trên 02 phương tiện:* Theo bản kết luận giám định số: 319/KL-KTHS ngày 27/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu chất nâu vàng bám dính tại vị trí mặt ngoài ốc hãm nổi gá chở người ngồi sau với khung xe bên phải theo chiều tiến của xe đạp được niêm phong ký hiệu A gửi giám định là sơn, cùng loại với mẫu sơn màu nâu vàng ở ba đờ sóc phần đầu bên trái theo chiều tiến của xe ô tô BKS: 18A-229.91.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Viết H đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của bản thân như đã nêu.

*Về trách nhiệm dân sự:* Trong quá trình điều tra Nguyễn Viết H đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho đại D hợp pháp của bị hại, số tiền: 70.000.000 đồng. Hiện đại D hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Viết H.

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKS-XT ngày 08/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện XT đã truy tố Nguyễn Viết H để xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Đại D của Viện kiểm sát đánh giá hành vi phạm tội, phân tích về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố Nguyễn Viết H phạm tội “Vi phạm

quy định về tham gia giao thông đường bộ"; xử phạt Nguyễn Viết H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung do hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn đang nuôi con nhỏ theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Đại D bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 319/KL-KTHS ngày 27/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự; trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Viết H.

Bị cáo nhận tội, không có tranh luận gì với Kiểm sát viên.

Người đại D hợp pháp cho bị hại không có tranh luận gì.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” như nội dung vụ án đã nêu, bị cáo công nhận Viện kiểm sát đã truy tố đúng hành vi phạm tội của mình. Trong lời nói sau cùng, bị cáo thực sự ăn năn, hối lỗi mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện XT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện XT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại D bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc kết tội: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thể hiện thống nhất với lời khai của bị cáo trước đây tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản hiện trường, vật chứng thu giữ, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết hợp cùng với kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, từ đó đã đủ sơ sở khẳng định: Khoảng 05 giờ 11 phút ngày 01/02/2023, Nguyễn Viết H điều khiển xe ô tô loại 5 chỗ BKS: 18A-229.91 đi trên đường liên huyện hướng từ GT đi cầu Lạc Quân. Khi đến ngã 3 giao nhau giữa đường liên huyện và đường tỉnh lộ 489C thuộc địa phận xóm 10, xã Xuân Tiến. Do không chú ý quan sát, không chấp hành hiệu lệnh và biển cảnh báo nguy hiểm, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn vi phạm khoản 23, Điều 8 Luật giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 5 Thông tư 31 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ nên xe ô tô do H điều khiển

đã xô vào xe đạp do ông Đoàn Văn D điều khiển sang đường làm ông D tử vong. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội ‘Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ’ theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của Nguyễn Viết H là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm về trật tự an toàn giao thông công cộng trên lĩnh vực giao thông đường bộ, còn gây thiệt hại về sức khỏe tính mạng cho người khác. Tai nạn giao thông đang là vấn đề nhức nhối của toàn xã hội, gây nên tâm lý bất an lo lắng cho những người tham gia giao thông, hàng ngày chúng ta phải chứng kiến nhiều sinh mạng bị cướp đi bởi tai nạn giao thông. Trong khi toàn xã hội đang tìm giải pháp để giảm thiểu tai nạn giao thông, nguyên nhân do ý thức của người tham gia giao thông không tuân thủ và chấp hành nghiêm chỉnh về luật giao thông đường bộ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, khi điều khiển xe ô tô do đi nhanh, không chú ý quan sát đã xô vào xe đạp của ông Đoàn Văn D, dẫn đến ông Đoàn Văn D tử vong. Vì vậy, hành vi của bị cáo cần phải xử phạt theo quy định của pháp luật vừa có tác dụng răn đe đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã khắc phục hậu quả là bồi thường cho gia đình bị hại, đại D bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách phù hợp là đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn đang nuôi con nhỏ. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại D Viện kiểm sát là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đại D bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với chiếc xe ô tô BKS: 18A-229.91 và giấy tờ liên quan đến xe thuộc sở hữu hợp pháp của Nguyễn Viết H. Sau khi khám nghiệm và thu thập dấu vết liên quan, Cơ quan điều tra đã trả lại xe và giấy tờ cho H là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với chiếc xe đạp đã trả lại cho người đại D hợp pháp của ông Đoàn Văn D là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với phong bì giám định số 319/KL-KTHS ngày 27/02/2023 không có

giá trị nên tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 05 mảnh nhựa, kính vỡ là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Viết H, Hội đồng xét xử sẽ trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Viết H cho Ủy ban nhân dân xã HT, huyện Giao Thủy, Nam Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Viết H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 319/KL-KTHS của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định;

- Tịch thu tiêu hủy 05 mảnh nhựa, kính vỡ;

- Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Viết H.

(Các vật chứng nêu trên được mô tả trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 58/CCTHA ngày 09/6/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện XT và Chi cục Thi hành án dân sự huyện XT. Riêng giấy phép lái xe kèm theo hồ sơ vụ án).

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Viết H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại D hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nam Định: 01 bản;
- VKSND tỉnh Nam Định: 01 bản;
- VKSND huyện XT: 01 bản;
- Công an huyện XT: 01 bản;
- CCTHADSH XT: 01 bản;
- UBND xã HT: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Người đại D bị hại: 01 bản;
- Lưu hồ sơ: 02 bản
- Lưu VP: 01 bản

**TM .HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phạm Văn Thung**